

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày 08 - 02 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Hoàng Ái Thụy và bà Nguyễn Vũ Như Quỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thê, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Quân, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2022/HSST, ngày 25/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HS, ngày 09/01/2023, đối với bị cáo:

Ngô Đức T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 3 năm 1994, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Thôn S, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Thanh S và bà Nguyễn Thị Thanh T1; có vợ là Mai Thị Hồng L và có 01 người con sinh năm 2016; Tiền án, Tiền sự: Không có, bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại (ông Bùi A đã chết):

1. Bà Ngô Thị H, sinh năm 1946. Trú tại: Thôn N, xã L huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

2. Chị Bùi Thị Ngọc H1, sinh năm 1970 Trú tại: Thôn S, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

3. Anh Bùi Vũ N, sinh năm 1972. Trú tại: Thôn X, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

4. Chị Bùi Thị Ngọc M, sinh năm 1974. Trú tại: 1 đường H., phường A quận T, thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

5. Chị Bùi Thị Ngọc C, sinh năm 1977. Trú tại: 5 đường P, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

6. Anh Bùi Hữu T2, sinh năm 1980. Trú tại: Thôn N, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

7. Chị Bùi Thị Ngọc N1, sinh năm 1983 Trú tại: Thôn N, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm 1971. Trú tại: Thôn S, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 55 phút, ngày 17/7/2022, Ngô Đức T (có giấy phép lái xe mô tô hạng A1) trực tiếp điều khiển xe mô tô biển số 75T1- XXXX (xe của bà Nguyễn Thị Thanh T1) chạy trên đường Quốc lộ 1 theo hướng Đà Nẵng - Huế, khi đến Km 850⁺ 550 Quốc lộ A, thuộc địa phận xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Lúc này xe mô tô do T điều khiển xe chạy với tốc độ khoảng 50-60km/h (theo lời khai của T). T phát hiện phía trước có ông Bùi A đang đi bộ qua đường theo hướng từ trái sang phải (hướng xe mô tô do T điều khiển đang chạy). Do không giảm tốc độ của xe để có thể dừng lại một cách an toàn khi đi vào khu vực có người đi bộ đang qua đường và tại đoạn đường có báo hiệu nguy hiểm (cụm gờ giảm tốc) nên xe mô tô do T điều khiển đã tông vào ông A gây tai nạn. Hậu quả: Ông Bùi A c tại chỗ, Ngô Đức T bị xây sát nhẹ, xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Chọn hướng Đà Nẵng đi Huế làm hướng khám nghiệm, chọn biển báo cấm “đường một chiều” ở giữa đường làm mốc, chọn mép đường bên phải làm chuẩn.

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là khu vực đoạn đường giao cắt giữa hai đường một chiều. Đường một chiều hướng Đà Nẵng - Huế được rải nhựa phẳng. Ở giữa có kẻ vạch kẻ đường đứt quãng phân chia 2 làn đường xe chạy. Mặt đường rộng 10,0m, trong đó phần đường dành cho người đi bộ, xe thô sơ bên phải rộng 2,2m (vạch kẻ đường phân chia giữa phần đường người đi bộ, xe thô sơ và phần đường dành cho xe cơ giới bên phải bị mờ).

Trên mặt đường hướng Đà Nẵng - Huế cách nơi xảy ra vụ tai nạn 46m có 01 hệ thống gờ giảm tốc màu vàng; cách nơi xảy ra vụ tai nạn 33m về hướng Đà Nẵng có biển báo chỉ dẫn “Đường người đi bộ sang ngang” và vạch sơn kẻ đường quy định nơi người đi bộ qua đường.

Cách mốc khám nghiệm 8,0m về hướng Huế ở phần đường dành cho xe cơ giới bên phải có 01 dây dầu vết cày xước mặt đường thẳng hàng, không liên tục, chiều hướng Đà Nẵng - Huế, có kích thước (25 x 0,02)m (đánh số 1). Điểm đầu dầu vết (1) cách mép đường bên phải 4,6m, điểm kết thúc (1) là vị trí xe mô tô biển số 75T1-4894.

Xe mô tô 75T1- XXXX sau tai nạn nằm nghiêng bên trái, đầu xe quay hướng Đà Nẵng, đuôi xe quay hướng Huế; trục trước và trục sau xe mô tô cách mép đường bên phải lần lượt là 2,0m và 1,9m.

Cách điểm đầu dấu vết (1) 2,4m về phía mép đường bên phải có 01 gương chiếu hậu của xe mô tô và 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen (đánh số 2); chiếc mũ cách mép đường bên phải 2,2m.

Cách điểm đầu dấu vết (1) 5,6m về hướng Huế, ở ngay mép đường bên phải có một đám chất dịch màu đỏ (đánh số 3). Đối diện dấu vết (3) ở ngoài mép đường bên phải có một tử thi nam nằm ngửa, đầu quay hướng Huế, chân hướng Đà Nẵng, đầu và chân cách mép đường bên phải 0,3m.

* *Khám nghiệm xe mô tô 75T1-4894*: Mặt nạ phía trước bị vỡ, chiều hướng từ trước ra sau. Gương chiếu hậu bên phải bị rời khỏi vị trí ban đầu. Yếm phía trước bên phải bị vỡ. Tay cầm lái bên trái bị trầy xước kim loại ở đầu mút. Gác để chân trước bên trái bị trầy xước kim loại, cong theo chiều hướng từ trước ra sau.

* *Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 188-22/TT ngày 26/7/2022 của Trung tâm G thuộc Sở y tế tỉnh T kết luận nguyên nhân chết của ông Bùi A như sau*: Đa chấn thương sọ não, cột sống cổ và thân thể rất nặng do tai nạn giao thông.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra Công an huyện P thu giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, biển số 75T1- XXXX (bị hư hỏng);
- 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 460135169762 mang tên Ngô Đức T do Sở Giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 12/9/2013.
- Tiền Ngân hàng N2 số tiền: 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng) do Ngô Đức T giao nộp để đảm bảo việc bồi thường dân sự.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, bị cáo Ngô Đức T và những người đại diện hợp pháp của bị hại không thống nhất được về bồi thường dân sự.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, ngày 03/01/2023, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường cho đại diện hợp pháp bị hại số tiền 70.000.000đồng bao gồm khoản chi phí về mai táng, tổn thất tinh thần. Ngày 08/02/2023, trước khi Tòa án mở phiên tòa, bị cáo và đại diện hợp pháp đã giao nhận đầy đủ số tiền theo thỏa thuận và không có yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 64/CT-VKSPL ngày 24/11/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố Ngô Đức T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Đức T từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Ngô Đức T 01

Giấy phép lái xe hạng A1, số 460135169762 mang tên Ngô Đức T và số tiền 50.000.000đồng;

Bị cáo Ngô Đức T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã xác định, đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt một số người tham gia tố tụng. Xét thấy, đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận được về vấn đề bồi thường dân sự và có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có cơ sở để kết luận:

Khoảng 19 giờ 55 phút ngày 17/7/2022, tại K + 550 Quốc lộ A, thuộc địa phận xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, Ngô Đức T (có giấy phép lái xe mô tô hạng A1) trực tiếp điều khiển xe mô tô biển số 75T1-XXXX theo hướng Đà Nẵng - Huế đã va vào ông Bùi A đang đi bộ qua đường gây tai nạn làm ông A chết.

Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông nêu trên là lỗi hỗn hợp, trong đó:

Lỗi chính là do bị cáo Ngô Đức T khi điều khiển xe mô tô 75T1- XXXX tham gia giao thông đường bộ nhưng đã không giảm tốc độ của xe để có thể dừng lại một cách an toàn khi có người đi bộ qua đường và khi có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm (cụm gờ giảm tốc), không chấp hành chỉ dẫn của báo hiệu đường bộ đã vi phạm khoản 1, khoản 4 Điều 11 và Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; khoản 1, khoản 6 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G1 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Người bị hại có lỗi là khi đi bộ qua đường ở nơi không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ nhưng không quan sát các xe đang đi tới, qua đường khi không đảm bảo an toàn, vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 32 Luật Giao thông đường bộ.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Do vậy, bản cáo trạng số 64/CT-VKSPL ngày 24/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và an toàn giao thông trên địa bàn. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng:

Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại cũng có lỗi, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét loại hình phạt và mức hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Ngô Đức T có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật và phù hợp. Bị cáo hiện không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận về việc bồi thường các khoản chi phí về mai táng, tổn thất tinh thần với tổng số tiền 70.000.000 đồng. Đại diện bị hại đã nhận đủ. Tại phiên tòa, đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, biển số 75T1-XXXX cho người quản lý hợp pháp. Tại phiên tòa không có ai có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, biển số 75T1-XXXX bị hư hỏng, bà Nguyễn Thị Thanh T1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 460135169762 mang tên Ngô Đức T, do không áp dụng hình phạt bổ sung nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 50.000.000 đồng do bị cáo Ngô Đức T giao nộp để đảm bảo việc bồi thường dân sự. Nay vấn đề dân sự đã giải quyết xong nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Ngô Đức T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Đức T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Đức T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Ngô Đức T cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

Trả lại 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 460135169762 mang tên Ngô Đức T và số tiền 50.000.000 đồng cho bị cáo Ngô Đức T.

Các vật chứng có đặc điểm Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 09/BBVC-CTHADS, ngày 25/11/2022, giữa Cơ quan Công an huyện P và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lộc.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Ngô Đức T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT - Huế;
- VKSND tỉnh TT - Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT - Huế;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Công an huyện Phú Lộc (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ thi hành án hình sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Phương Thảo